|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC NGỌC CHÂU** |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2023 -2024** |
|  | **MÔN : LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ - LỚP 5** |  |
| **Phần lịch sử ( 5 điểm)** |
| **Nội dung** | **Số câu** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** | **Tổng** |
| **và số** |
| **điểm** | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| 1. Hơn 80 năm chống thực dân Pháp xâm lược và đô hộ (1858 – 1945). | Số câu | 1 |   |   | 1 | 1 |   |   |   | 2 | 1 |
| Câu số | 1 |   |   | 4a | 2 |   |   |   | 1;2 | 4a |
|
| Số điểm | 1 |   |   | 1 | 0,5 |   |   |   | 1,5 | 1 |
| 2. Bảo vệ chính quyền non trẻ, trường kì kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954). | Số câu |   |   | 1 |   |   | 1 |   | 1 | 1 | 2 |
| Câu số |   |   | 3 |   |   | 4b |   | 5 | 3 | 4b,5 |
| Số điểm |   |   | 0.5 |   |   | 1 |   | 1 | 0,5 | 2 |
| Tổng số câu | 1 |   | 1 | 1 | 1 | 1 |   | 1 | 3 | **3** |
| 1 | 2 | 2 | 1 | 6 |
| Tổng số điểm | **1** |  | **0.5** | **1** | **0.5** | **1** |  | **1** | **2** | **3** |
| **1** | **1,5** | **1,5** | **1** | **5** |
| **Phần Địa lí ( 5 điểm)** |
| **Nội dung** | **Số câu** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** | **Tổng** |
| **và số** |
| **điểm** | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| Địa lí Việt Nam | Số câu | 1 |   | 1 | 1 | 1 | 1 |   | 1 | 3 | 3 |
| Câu số | 6 |   | 7 | 9a | 8 | 9b |   | 10 | 6,7,8 | 9ab,10 |
|
|
| Số điểm | 1 |   | 0.5 | 1 | 0.5 | 1 |   | 1 | 2 | 3 |
|
|
| Tổng số câu | 1 |   | 1 | 1 | 1 | 1 |   | 1 | 3 | 3 |
|
| 1 | 2 | 2 | 1 | 6 |
| Tổng số điểm | 1 |   | 0.5 | 1 | 0.5 | 1 |   | 1 | 2 | 3 |
|
| 1 | 1,5 | 1,5 | 1 | 5 |

Họ và tên GV: Nguyễn Thị Ngọc Bích - GVCN lớp 5A

***Họ và tên HS:***………………………………………***Lớp:***…………***Trường TH Ngọc Châu***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐỀ GIỚI THIỆU KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2023 - 2024****Môn: Lịch sử & Địa lí - Lớp 5**Thời gian: 40 phút

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm** | **Nhận xét** |

**Lịch sử** **Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng****Câu 1**. (1 điểm) a, Ai là ngườilãnh đạo cuộc phản công quân Pháp ở kinh thành Huế?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  A. Tôn Thất Thuyết | B. Quang Trung | C. Trương Định | D. Phan Bội Châu |

b, Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập vào ngày, tháng, năm nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 2/3/1930
 | 1. 3/2/1930
 | 1. 2/9/1945
 | 1. 19/8/1945
 |

**Câu 2** (0,5 điểm):Sau cách mạng tháng Tám nước ta đứng trước những khó khăn nào?A. Giặc đói, giặc ngoại xâm;B. Giặc dốt, giặc đói.C. Giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm.D. Giặc ngoại xâm, giặc dốt**Câu 3.** (0,5 điểm) Ta quyết định mở chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950 nhằm mục đích gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Giải phóng một phần biên giới B. Củng cố và mở rộng Căn cứ địa Việt Bắc  | C. Khai thông đường liên lạc quốc tế.D. Tất cả các ý trên |

**Câu 4.** (2 điểm)a, Em hãy viết lại lời kết thúc của bản Tuyên ngôn Độc lập.b,Tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh của quân và dân thủ đô Hà Nội thể hiện điều gì?

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

 **Câu 5** (1điểm) **Âm mưu của thực dân Pháp khi tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc là gì?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**Địa lí****Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng****Câu 6** (1 điểm) ***Hãy điền vào ô chữ Đ trước câu đúng, chữ S trước câu sai:*** Nước ta có 54 dân tộc, trong đó dân tộc Kinh có số dân đông nhất. Dân cư nước ta tập trung đông đúc ở vùng núi và cao nguyên. Phần đất liền nước ta với $\frac{3}{4}$ diện tích là đồi núi và chủ yếu là đồi núi thấp, chỉ có $\frac{1}{4}$diện tích là đồng bằng. Đường sắt có vai trò quan trọng nhất trong việc vận chuyển hàng hóa và hành khách ở nước ta.**Câu 7 ( 0,5 điểm): Phần đất liền của nước ta giáp với những nước nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Lào, Trung Quốc, Cam –pu - chia | B. Thái Lan, Trung Quốc, Cam – pu - chia |
| C. Thái Lan, Trung Quốc, Lào | D. Lào, Thái Lan, Cam - pu - chia |

**Câu 8 (0,5 điểm) Trung tâm công nghiệp lớn nhất nước ta là:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Hà Nội | B.Hải Phòng | C. Đà Nẵng | D. Thành phố Hồ Chí Minh |

**Câu 9** ( 2 điểm) a,**Nước ta có những điều kiện nào để phát triển ngành thủy sản?**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

b, **Em hãy nêu vai trò của rừng đối với đời sống sản xuất của con người** .

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

 **Câu 10** (1 điểm) **Ngành công nghiệp khai thác khoáng sản của nước ta được phân bố ở đâu? Kể tên một số mỏ khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hải Dương mà em biết.**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

 |
|  |

**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ– CHO ĐIỂM**

**MÔN : LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ - LỚP 5**

**Lịch sử : (5 điểm)**

Câu 1: ( 1 điểm) **A - B**

Câu 2: ( 0,5 điểm) **C**

Câu 3: (0,5 điểm) **D**

Câu 4: (2 điểm) Mỗi ý đúng được 1 điểm

a,Cuối bản tuyên ngôn độc lập, Bác khẳng đỉnh : “Nước Việt Nam ta có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do và, độc lập ấy.”

b, Tinh thần “ Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh của quân và dân thủ đô Hà Nội thể hiện lòng yêu nước và tinh thần sẵn sàng hi sinh để bảo vệ độc lập tự do cho Tổ quốc.

Câu 5 ( 1 điểm):

Âm mưu của thực dân Pháp khi tấn công lên căn cứ địa Việt Bắc là:

- Giải phóng một phần Biên giới

- Củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc

- Khai thông đường liên lạc quốc tế

**Địa lí: ( 5 điểm**)

Câu 6: (1 điểm ) **Đ – S – Đ – S** *( Mỗi ý đúng được 0,25 diểm)*

Câu 7: (0,5 điểm ) **A**

 Câu 8: (0,5 điểm) **D**

Câu 9 : (2 điểm )

**a, Nước ta có những điều kiện để phát triển ngành thuỷ sản là:**

 - Vùng biển rộng lớn có nhiều hải sản.

 - Mạng lưới sông ngòi dày đặc.

 - Người dân có nhiều kinh nghiệm trong nuôi trồng và đánh bắt hải sản.

 - Nhu cầu về tiêu dùng thủy sản của người dân ngày càng tăng.

**b, Vai trò của rừng đối với đời sống sản xuất của con người là:**

 - Cung cấp nhiều sản vật quý nhất là gỗ

 - Điều hòa khí hậu

 - Che phủ đất đai giữ cho đất không bị xói mòn. Hạn chế được lũ lụt.

 - Rừng ven biển chống bão cát, sạt lở đất ven biển.

 Câu 10 ( 1 điểm)

- Ngành công nghiệp khai thác khoáng sản được phân bố ở nơi có mỏ khoáng sản

- Trên địa bàn tỉnh Hải Dương có một số mỏ khoáng sản: như đá vôi ở Kinh Môn, đất cao lanh, than ở Chí Linh